TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số:166/2022/HS-ST
Ngày: 23 - 09 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà Nguyễn Thị Thanh Trang;
- Bà Nguyễn Thị Thu Thảo;

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên toà:bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 95/2022/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2022/QĐXXST-HS ngày 12/9/2022 đối với bị cáo:

Trần Sơn Đông H; sinh năm 1995; tại: BP; Hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã P, huyện B, tỉnh BP; Chổ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị My M, sinh năm 1954; vợ, con: chưa; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ: ngày 20/5/2022. Hiện đang bị giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. Hồ Chí Minh và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

Chị Đặng Nguyễn Thanh T, sinh năm 2001; trú tại: E14/1 khu phố 5, phường T, TP. B, tỉnh ĐN (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Nguyễn Thành E, sinh năm 1978; trú tại: 27C1, khu phố 11, phường TP TP. B, tỉnh ĐN (Vắng mặt).

2. Anh Mai Danh F, sinh năm 1996; trú tại: 08 DĐH, phường TT, quận T, TP. H (Vắng mặt).

3. Anh Ngô Trần Việt G, sinh năm: 1993; trú tại: 66/8 PNT, phường S, quận 3, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Sơn Đông H quen chị Đặng Nguyễn Thanh T thông qua mạng xã hội Facebook từ ngày 09/5/2022, khi nói chuyện H giới thiệu tên là Trần Hoàng T sinh sống tại thành phố H. Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 17/5/2022, H bắt xe Grab đến thành phố B gặp T rồi cả hai đi chơi, đến khoảng 23 giờ cùng ngày H bắt xe grab về lại thành phố H nhưng không được nên chị T đưa xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 60F3- 971.XX cho H chở chị T về thành phố H, trên đường đi H nói với chị T là có căn hộ chung cư ở khu đô thị C thuộc quận T. Đến khoảng 03 giờ ngày 18/5/2022 H chở chị T đến trước số 08 đường DĐH, quận T thì H nói chị T đứng đợi còn H đi bộ vào nhà Dì để lấy thẻ lên căn hộ nhưng thực tế H không có căn hộ và không có Dì ở địa chỉ trên. Sau đó, H giả vờ đi bộ vào trong hẻm (không nhớ rõ địa chỉ), rồi đi ra nói với chị T là "nhà Dì đã ngủ hết nên không lấy được thẻ căn hộ", tiếp đó, H rủ chị T đến khách sạn để nghỉ ngơi. Đến khoảng 07 giờ 18/5/2022, H điều khiển xe gắn máy biển số 60F3-971.XX chở chị T đến số 08 đường DĐH, H đi bộ vào trong hẻm rồi đi ra nói với chị T "Dì đi chợ nên không có nhà". Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, H tiếp tục đi bộ vào trong hẻm đường DĐH, khoảng 10 phút sau H quay lại và nói với chị T đã lấy được thẻ căn hộ C nhưng thực tế H không có thẻ căn hộ. Sau đó, H rủ chị T đến siêu thị A số 30 BB, phường K, quận T mua đồ để lên căn hộ, chị T đồng ý. Khi đến nơi, chị T gửi xe tại bãi gửi xe của siêu thị rồi vào trong mua đồ. Sau khi mua đồ xong, H giả vờ rủ chị T qua căn hộ C đồng thời nói với chị T "Để xe gắn máy gửi tại bãi gửi xe A đi", thì chị T thắc mắc "Sao không gửi xe tại tầng hầm chung cư C", H nói "Xe máy lạ không có thẻ xe của căn hộ không cho vào được tầng hầm gửi xe chung cư C", nghe vậy chị T đồng ý. Sau đó, H dẫn chị T đi bộ vào khu chung cư C, trên đường đi, chị T đưa cho H cầm túi xách màu đen bên trong có 01 thẻ gửi xe máy tại bãi gửi xe siêu thị A, 01 chìa khóa xe máy, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng. Khi đến cổng bảo vệ khu đô thị C, do không có thẻ ra vào nên H nói bảo vệ "H có bạn ở chung cư nhưng bạn chưa kịp xuống", bảo vệ thấy trời mưa nên đồng ý cho H và chị T vào trong chung cư C. Sau đó H dẫn chị T đến khu vực trước sảnh Block C, sảnh Ruby và nói với chị T "Anh có căn chung cư ở Block C này, em đứng đợi để anh xuống bảo vệ làm thẻ lên cho em", chị T đồng ý và đứng đợi H. Sau đó, H cầm theo túi xách rồi đến khu vực bãi gửi xe máy của siêu thị A, mở túi xách lấy thẻ gửi xe, chìa khóa xe gắn máy biển số 60F3- 971.XX rồi điều khiển xe tẩu thoát. Chị T chờ lâu không thấy H quay lại phát hiện bị lừa đảo nên đã đến Công an phường K trình báo vụ việc. Qua truy xét, Công an đã bắt được Trần Sơn Đông H cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Trần Sơn Đông H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá số 1267/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 08/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T kết luận: 01 túi xách bằng chất liệu da đen, kích thước dài 25cm, rộng 10cm, cao 17cm không xác định giá trị tài sản do không rõ mã sản phẩm, nước sản xuất, thương hiệu.

Tại bản kết luận định giá số 1069/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T kết luận:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu xám biển số: 60F3- 971.XX trị giá 28.000.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng trị giá 5.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 33.200.000 đồng.

Vật chứng:

- Thu giữ của anh Mai Danh F:

+ 01 đĩa nhựa điện tử ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của anh Ngô Trần Việt G:

+ 01 đĩa nhựa ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của chị Đặng Nguyễn Thanh T:

+ 01 đĩa CD màu vàng hiệu Neo ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 tấm hình 15 x 20 cm ghi nhận lại hình ảnh Hậu đậu xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu xám biển số: 60F3-971.XX (kèm hồ sơ vụ án);

- Thu giữ của Trần Sơn Đông H:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu xám biển số: 60F3-971.XX, số máy: JK03E7600XXX, số khung: RLHJK0328MZ095XXX, là xe gắn máy H chiếm đoạt của chị T.

+ 01 túi xách màu đen, kích thước dài 25cm, rộng 10cm, cao 17cm, là túi xách Hậu đã lừa đảo chiếm đoạt của chị T. Cơ quan điều tra đã trả lại túi xách cho chị T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, số Imei: 356171099021122, là điện thoại Hậu đã lừa đảo chiếm đoạt của chị T. Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho chị T.

Về phần dân sự: chị Đặng Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 89/CT-VKSQ.TP ngày 07 tháng 09 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Trần Sơn Đông H về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Trần Sơn Đông H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Sơn Đông H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 18/5/2022, Trần Sơn Đông H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 xe gắn máy, hiệu Honda Vision, màu xám, biển số 60F3-971.XX (trị giá 28.000.000 đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu trắng (trị giá 5.200.000 đồng) của chị Đặng Nguyễn Thanh T tại siêu thị A Tân Phú, số 30 đường BB, phường K, quận T, TP. H. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của chị T là 33.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Trần Sơn Đông H về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức

án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản đã kịp thu hồi và trao trả đầy đủ cho người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, đã trao trả tài sản cho chị Đặng Nguyễn Thanh T. Chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Thu giữ của anh Mai Danh F:

+ Đối với 01 đĩa nhựa điện tử ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc. Lưu hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của anh Ngô Trần Việt G:

+ Đối với 01 đĩa nhựa ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc. Lưu hồ sơ vụ án;

- Thu giữ của chị Đặng Nguyễn Thanh T:

+ Đối với 01 đĩa CD màu vàng hiệu Neo ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc. Lưu hồ sơ vụ án;

+ Đối với 01 tấm hình 15 x 20 cm ghi nhận lại hình ảnh Hậu đậu xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu xám biển số: 60F3-971.XX. Lưu hồ sơ vụ án;

- Thu giữ của Trần Sơn Đông H:

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu xám biển số: 60F3-971.XX, số máy: JK03E7600XXX, số khung: RLHJK0328MZ095XXX, là xe gắn máy Hậu chiếm đoạt của chị T.

Qua xác minh xe gắn máy trên do anh Nguyễn Thành E (thường trú: 27C1 khu phố 11, phường TP thành phố B, tỉnh ĐN) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh E cho biết mua xe gắn máy trên và cho cháu gái là chị Đặng Nguyễn Thanh T mượn để sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy cho anh E là phù hợp.

+ Đối với 01 túi xách màu đen, kích thước dài 25cm, rộng 10cm, cao 17cm, là túi xách Hậu đã lừa đảo chiếm đoạt của chị T. Cơ quan điều tra đã trả lại túi xách cho chị T là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, số Imei: 356171099021122, là điện thoại Hậu đã lừa đảo chiếm đoạt của chị T. Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho chị T là phù hợp.

[9] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 174; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Tuyên bố bị cáo Trần Sơn Đông H phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Trần Sơn Đông H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 20/5/2022.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa nhựa điện tử ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc; 01 đĩa nhựa ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc; 01 đĩa CD màu vàng hiệu Neo ghi nhận lại hình ảnh nội dung vụ việc; 01 tấm hình 15 x 20 cm ghi nhận lại hình ảnh Hậu đậu xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu xám biển số: 60F3-971.XX.

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Sơn Đông H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Trần Sơn Đông H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T**;**
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành